

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là đất sét làm gạch ngói ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng có thu hồi đất dư thừa tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Bản tự kê khai thông tin tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 01/BTK-CTY ngày 13/7/2023 của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quốc Tiến về việc kê khai tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là đất sét làm gạch ngói ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng có thu hồi đất dư thừa tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, (kèm theo các hồ sơ kê khai quyết toán thuế tài nguyên liên quan).

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức;

Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh về việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng có thu hồi đất dư thừa tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức;

Căn cứ Công văn số 199/UBND-KTN ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về việc chủ trương thực hiện dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức;

Căn cứ Công văn số 3182/UBND-KTN ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh về

việc lập hồ sơ, thủ tục cấp phép khai thác khoáng sản đất dư thừa trong quá trình thi công Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức;

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt Phương án Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng có thu hồi đất dư thừa tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 20/05/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi xem xét, Sở Tài nguyên và Môi trường xác định số tiền khai thác khoáng sản là đất sét làm gạch, ngói, cụ thể như sau:

I. Thông tin tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

- Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quốc Tiến.

- Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Quán Lát, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Số điện thoại: 0983447247.

- Người đại diện pháp luật: Ông Lê Quốc Tiến.

- Chức vụ/nghề nghiệp: Giám đốc.

- Mã số thuế: 4300297951.

- Loại khoáng sản: Đất làm gạch, ngói (*Mã nhóm, loại tài nguyên II7*);

- Vị trí (hành chính, địa lý) của khu vực đăng ký: Xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ thì mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được tính theo công thức sau:

$$T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R$$

Trong đó:

T - Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính đồng Việt Nam;

Q - Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, đơn vị tính là m³;

G - Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là trị giá đơn vị khoáng sản nguyên khai, sau khai thác, được xác định trên cơ sở giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính là đồng/đơn vị trữ lượng;

K₁ - Hệ số thu hồi khoáng sản liên quan đến phương pháp khai thác; Mở áp dụng phương pháp khai thác lộ thiên K₁= 0,9;

K_2 - Hệ số liên quan đến điều kiện kinh tế - xã hội: Khu vực khai thác khoáng sản thuộc huyện Mộ Đức không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư (theo Phụ lục III – Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư Ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư), nên $K_2 = 1,0$.

R - Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính là phần trăm (%): Đất làm gạch, ngói R = 5% (được xếp vào Mục 1, Nhóm I - Cát, sỏi, sạn lòng sông, suối bãi bồi, sét gạch ngói tại Phụ lục I – Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ).

Các thông số Q và G được xác định như sau:

1. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo khối lượng thiết kế đã được duyệt tại Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức: $Q = 24.764,92 \text{ m}^3$:

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G): Căn cứ quy định tại Điều 7 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP của Chính phủ thì giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đất làm gạch, ngói được xác định: $G = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = G_{\text{tn}} \times H_n$; trong đó:

- $G_{\text{tn}} = 140.000 \text{ đ/m}^3$ (Theo Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi - Ban hành kèm theo Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh).

- K_{qd} là hệ số quy đổi được xác định từ giá tính thuế tài nguyên (đơn vị tính là đồng/đơn vị sản phẩm tài nguyên) sang giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đơn vị tính là đồng/đơn vị trữ lượng). Căn cứ quy định tại điểm a, Khoản 1, Mục IV, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 67/2019/NĐ-CP, thì hệ số K_{qd} đối với nhóm khoáng sản không kim loại được xác định $K_{\text{qd}} = H_n$; với H_n là hệ số nở ròi để chuyển đổi thể tích từ trạng thái tự nhiên (khoáng sản chưa khai thác trong lòng đất) sang trạng thái nguyên khai (khoáng sản nguyên khai) được xác định theo đặc tính cơ lý, của từng loại, khoáng sản được làm tròn đến số thập phân thứ ba. Căn cứ tại Phụ lục C – Bảng C.1 – Hệ số chuyển thể tích từ đất tự nhiên sang đất toi, Tiêu chuẩn Quốc gia số TCVN 4447:2012 do Bộ Khoa học và Công nghệ công bố, hệ số H_n có giá trị trung bình bằng hệ số quy đổi K_{qd} đối với đất làm gạch, ngói được xác định là: $K_{\text{qd}} = H_n = 1,290$.

Vậy giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định như sau:

- $G = G \times K_{\text{qd}} = G \times H_n = 140.000 \times 1,290 = 180.600 \text{ đồng}$.

3. Kết quả xác định tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng có thu hồi đất dư thừa tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức mà doanh nghiệp phải nộp vào ngân sách Nhà nước:

$T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R = 24.764,92 \times 180.600 \times 0,9 \times 1,0 \times 5\% = 201.264.505$ đồng (*Bằng chữ: Hai trăm lẻ một triệu, hai trăm sáu mươi bốn nghìn, năm trăm lẻ năm đồng*).

Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 9 của Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ, số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đất làm gạch, ngói ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: Dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng có thu hồi đất dư thừa tại xứ đồng Bắc Cu Ra, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi mà Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quốc Tiến phải nộp một lần vào ngân sách Nhà nước theo thông báo của Cục thuế tỉnh và trước khi nhận Giấy phép khai thác khoáng sản, với số tiền là 201.264.505 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm lẻ một triệu, hai trăm sáu mươi bốn nghìn, năm trăm lẻ năm đồng*).

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở TN và MT;
- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quốc Tiến;
- Lưu: VT, KS-TNN_(mp167).

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Trung